**Nhà nước ra đời và tồn tại bất biến, vĩnh cửu.**

* Nhận định này là sai. Vì nhà nước ra đời dựa trên nhu cầu của thời đại. Nhà nước là một hiện tượng lịch sử – xã hội, có quá trình ra đời, hình thành và phát triển và sẽ tiêu vong, bị thay thế khi các điều kiện cho sự tồn tại của Nhà nước không còn nữa.

**Nguyên nhân trực tiếp của sự ra đời nhà nước là do sự phát sinh và phát triển của chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất trong xã hội.**

* Nhận định này là sai. Nguyên nhân trực tiếp là do sự mâu thuẫn giai cấp ko thể giải quyết được.

**Nhà nước ra đời, tồn tại và phát triển gắn liền với xã hội có giai cấp**

* Nhận định này là đúng. Vì một trong những bản chất của Nhà nước là tính giai cấp. Tính giai cấp của nhà nước thể hiện ở chỗ nhà nước là bộ máy đặc biệt do giai cấp cầm quyền tổ chức nhằm mục đích bảo vệ vị thế và lợi ích của giai cấp cầm quyền.

**Lãnh thổ, dân cư là những yếu tố cấu thành nên một quốc gia**

* Nhận định này là đúng.

**Nhà nước là chủ thể duy nhất có quyền ban hành pháp luật và quản lý xã hội bằng pháp luật**

* Nhận định này là đúng. Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự do nhà nước đặt ra nhằm điều chính các mối quan hệ xã hội phát triển theo ý chí của nhà nước.

**Văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan nhà nước, các cá nhân, tổ chức ban hành.**

* Nhận định này là sai. Văn bản quy phạm nhà nước do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các cá nhân có thẩm quyền ban hành.

**Tập quán là những quy tắc xử sự được xã hội công nhận và truyền từ đời này sang đời khác.**

* Nhận định này là sai. Tập quán chỉ được công nhận ở cộng đồng nơi tập quán đó được thừa nhận.

**Công dân đương nhiên là chủ thể của mọi quan hệ pháp luật.**

* Nhận định này là sai. Công dân muốn trở thành chủ thể quan hệ pháp luật thì phải đáp ứng đủ yêu cầu…

**Năng lực hành vi của mọi cá nhân là như nhau.**

* Nhận định này là sai. Năng lực hành vi của mỗi cá nhân có thể khác nhau, người dưới vị thành niên thì khác với người đủ vị thành niên.

**Năng lực pháp luật của mọi cá nhân là như nhau.**

* Nhận định này là sai. Các pháp nhân được quy định năng lực pháp luật ở mức độ khác nhau, dựa trên quy định của pháp luật.

**Khi cá nhân bị hạn chế năng lực pháp luật đương nhiên cũng bị hạn chế năng lực hành vi.**

* Nhận định này là sai. Vì năng lực hành vi phụ thuộc vào độ tuổi và trạng thái.

**Chủ thể vi phạm pháp luật có thể đồng thời chịu nhiều loại trách nhiệm pháp lý.**

* Nhận định này là đúng. Một hành vi vi phạm pháp luật có thể đồng thời xâm hại một hoặc nhiều khách thể, vì vậy, chủ thể có thể phải gánh chịu một hoặc nhiều loại trách nhiệm pháp lí.

**Phải là người từ đủ 18 tuổi trở lên mới có thể là chủ thể của vi phạm pháp luật.**

* Nhận định này là sai. Chủ thể của hành vi vi phạm pháp luật có thể là bất cứ cá nhân tổ chức nào có năng lực trách nhiệm pháp lý.

**Tội phạm ít nghiêm trọng là tội phạm gây nguy hại không lớn cho xã hội mà mức cao nhất của khung hình phạt đối với tội ấy đến 5 năm tù.**

* Nhận định này là sai. Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 9 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định hình phạt cao nhất đối với tội ấy đến 3 năm tù.

**Hình phạt chỉ áp dụng đối với tội phạm.**

* Nhận định này là đúng. Hình phạt chỉ áp dụng đối với người hoặc pháp nhân có hành vi phạm tội.

**Di chúc là hành vi đơn phương của người để lại di sản.**

* Nhận định này là đúng. Điều 624 BLDS năm 2015 quy định: Di chúc là sự thể hiện ý chí của cá nhân nhằm chuyển tài sản của mình cho người khác sau khi chết. Như vậy, có thể hiểu di chúc là sự thể hiện ý chí của chính cá nhân đó mà không phải là ai khác, pháp luật tôn trọng và bảo vệ ý chí tự nguyện của cá nhân cho đến lúc họ đã chết.

**Trong thừa kế theo pháp luật, con nuôi luôn nhận được phần di sản ít hơn con đẻ.**

* Nhận định này là sai. Tại Điều 651 [Bộ luật Dân sự 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Bo-luat-dan-su-2015-296215.aspx" \t "_blank), quy định: Hàng thừa kế thứ nhất: vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người chết;

**Sự tự nguyện, thoả thuận là cơ sở hình thành quan hệ dân sự.**

* Nhận định này là đúng. Khoản 2 Điều 3 Bộ luật dân sự 2015 quy định: Mọi cam kết, thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội có hiệu lực thực hiện đối với các bên và phải được chủ thể khác tôn trọng.

**Người chiếm hữu tài sản có quyền định đoạt đối với tài sản.**

* Nhận định này là sai. Điều 195 Bộ luật dân sự 2015: Người không phải là chủ sở hữu tài sản chỉ có quyền định đoạt tài sản theo ủy quyền của chủ sở hữu hoặc theo quy định của luật.

**Mọi hành vi nguy hiểm cho xã hội đều bị coi là tội phạm.**

* Nhận định này là sai. Bởi Khoản 1 Điều 8 Bộ luật Hình sự năm 2015: tội phạm không chỉ là hành vi nguy hiểm cho xã hội mà còn phải được quy định trong Bộ luật hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc pháp nhân thương mại thực hiện, một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm tới các quan hệ xã hội